

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2021/DS-PT  
Ngày: 27-5-2021  
V/v tranh chấp hợp đồng góp hui

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Phúc

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Minh Tuấn  
Ông Trần Văn Quán

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2021/TLPT-DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng góp hui.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2021/DS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 139/2021/QĐ-PT ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Đăng K, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp Gò Châu Mai, xã Khánh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, có mặt.

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1978;

2.2. Ông Nguyễn Văn C (T), sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Ấp Gò Châu Mai, xã Khánh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, có mặt

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Văn C.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Đăng K trình bày:*

Bà K có làm đầu thảo hụi và bà H, ông C có tham gia một số dây hụi, cụ thể như sau:

Ngày 08/9/2015 (al), bà K mở dây hụi tháng 2.000.000đồng, có 30 người tham gia, bà H, ông C tham gia 01 phần, tên trong danh sách là Tý-Hạnh (Tý là tên thường gọi của ông C). Hụi mở đến lần thứ 3 thì bà H, ông C bỏ thăm hốt hụi và bà K đã giao tiền đầy đủ. Bà H, ông C có nghĩa vụ đóng 27 lần hụi chết nhưng chỉ đóng được 10 lần thì ngưng, còn nợ lại bà K 17 lần hụi chết là 34.000.000đồng. Đến ngày 08/02/2018 (al) là mãn hụi, do bà H, ông C không đóng hụi nên bà K đã đóng thay số tiền trên.

Ngày 28/5/2016 (al), bà K có mở cùng lúc 02 dây hụi tháng 1.000.000đồng, khai đến ngày 28/10/2018 (al) là mãn hụi, 2 dây đều có 30 người tham gia. Bà H, ông C tham gia mỗi dây 01 phần, tên trong danh sách vẫn là Tý-Hạnh. Hai dây hụi mở đến lần 04 thì bà H, ông C bỏ thăm hốt hụi, bà K đã giao tiền hụi đầy đủ. Bà H, ông C có nghĩa vụ đóng mỗi dây là 26 lần hụi chết, 2 dây là 52.000.000đồng. Lần này, bà H, ông C không đóng cho bà K số tiền hụi chết nào. Do đó, bà K đã đóng thay phần hụi chết cho bà H, ông C cho đến khi mãn hụi.

Bà K đã nhiều lần yêu cầu bà H và ông C trả cho bà tổng số tiền nợ của 3 dây hụi trên là 86.000.000đồng nhưng bà H, ông C cứ né tránh không trả nên bà K khởi kiện yêu cầu bà H và ông C có trách nhiệm liên đới trả cho bà 86.000.000đồng đã đóng thay cho 3 dây hụi nêu trên. Bà K không yêu cầu tiền lãi phát sinh từ thời điểm đóng hụi thay đến nay.

*Bị đơn bà Đỗ Thị H thể hiện ý kiến trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa:* Bà thống nhất toàn bộ với lời trình bày của bà K, thừa nhận có tham gia các dây hụi do bà K làm đầu thảo, vợ chồng bà H đã hốt hụi và còn nợ lại bà K tiền hụi chết đến hạn chưa đóng tổng cộng 86.000.000đồng. Tại phiên hòa giải bà H đồng ý trả nợ cho bà K nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng 500.000đồng bắt đầu trả từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi hết số tiền nợ hụi nói trên. Tại phiên tòa bà H xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng bắt đầu trả từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi hết số tiền nợ hụi nói trên.

*Bị đơn ông Đỗ Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có thể hiện ý kiến tại bản tự khai ngày 31/01/2021:* Ông C thừa nhận có tham gia chơi các dây hụi do bà Võ Thị Đăng K làm đầu thảo và còn nợ bà K tổng số tiền 86.000.000đồng.

Do làm ăn thất bại không còn khả năng đóng hui nên xin trả dần mỗi tháng 500.000đồng từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi hết nợ.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị Đăng K không đồng ý cho bà H, ông C trả dần mà yêu cầu trả một lần vì bà đã vay mượn của người khác để đóng hui thay.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST ngày 01/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Võ Thị Đăng K về việc tranh chấp hợp đồng góp hui với bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn C.

2. Buộc bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Đăng K 86.000.000đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

4.1. Buộc bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn C phải chịu 4.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Hoàn trả cho bà Võ Thị Đăng K 2.150.000đồng tạm ứng án phí bà K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0002795 ngày 25/12/2020.

Ngày 30/3/2021 ông Nguyễn Văn C kháng cáo một phần bản án sơ thẩm đề nghị được trả dần số tiền nợ hui 86.000.000đồng cho bà K theo phương thức mỗi tháng trả 1.000.000đồng, thời gian bắt đầu từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Phản tranh luận:

Ông Nguyễn Văn C đề nghị được trả dần số tiền 86.000.000đồng cho bà K theo phương thức mỗi tháng trả 1.000.000đồng, thời gian bắt đầu từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi hết nợ.

Bà K không đồng ý cho vợ chồng ông C bà H trả dần số tiền trên.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Về chấp hành pháp luật: Kháng cáo của ông C đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Ông C, bà H thừa nhận có tham gia 3 dây hụi do bà K làm chủ, đã hốt hụi, các dây hụi đã mãn nhưng chưa đóng đầy đủ tiền hụi chết cho bà K, thừa nhận còn nợ bà K số tiền 86.000.000đồng và đồng ý trả số tiền trên nên án sơ thẩm buộc ông C, bà H phải có nghĩa vụ trả cho bà K 86.000.000đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 30 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biếu, phường.

Tuy nhiên, khoản nợ này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa ông C và H đang tồn tại, ông C bà H sử dụng số tiền hốt hụi để tạo thu nhập cho gia đình và tại biên bản hòa giải ngày 05/02/2021, bà K có yêu cầu ông C bà H liên đới trả nợ nhưng án sơ thẩm không tuyên trách nhiệm liên đới nên căn cứ vào Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình đề nghị sửa cách tuyên án. Ông C kháng cáo xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng, thời gian bắt đầu từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi hết nợ do hoàn cảnh khó khăn, nhưng quá trình giải quyết vụ án bà K không đồng ý cho ông C bà H trả dần và pháp luật không quy định việc trả dần nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông C. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 308 sửa một phần bản án sơ thẩm về cách tuyên án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn C đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông C: Ông C và bà H thừa nhận có tham gia 3 dây hụi do bà K làm chủ, đã hốt hụi, các dây hụi đã kết thúc nhưng chưa góp lại đầy đủ tiền “hụi chết” cho bà K, thừa nhận còn nợ bà K 86.000.000đồng và đồng ý trả số tiền trên. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên ông đề nghị trả dần mỗi tháng với số tiền là 1.000.000đồng, thời gian bắt đầu trả tiền từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi hết nợ. Quá trình giải quyết vụ án bà K không đồng ý cho ông C, bà H trả số tiền nợ trên theo phương thức trả dần và pháp luật không quy định việc trả dần tiền nợ chưa thanh toán nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông C. Bà K có yêu cầu ông C bà H liên đới trả nợ do số nợ trên là khoản nợ chung trong thời kỳ hôn nhân của ông C và H, nhưng án sơ thẩm không tuyên trách nhiệm liên đới của bà H và ông C là có thiếu sót nên bổ

sung thêm trách nhiệm liên đới của bà H và ông C mà không cần thiết sửa bản án.

[3] Từ những nhận định trên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông C, không chấp nhận đề nghị sửa án về cách tuyên của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm, bổ sung thêm trách nhiệm liên đới của bà H và ông C.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận theo Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 07/2021/DS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 184, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các điều 357, 468, 471 Bộ luật Dân sự; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Võ Thị Đăng K về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi với bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn C.

2. Buộc bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Võ Thị Đăng K tiền hụi chưa thanh toán với số tiền là 86.000.000đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

4.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1.1. Buộc bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn C phải có nghĩa vụ liên đới chịu 4.300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4.1.2. Hoàn trả cho bà Võ Thị Đăng K tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp với số tiền là 2.150.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002795 ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An

4.2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002878 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An

5. Về hiệu lực của án bản án: Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

6. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Vĩnh Hưng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Phúc**







